TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 03 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 291/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Kim O**,** sinh năm 1990, địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn T, sinh năm 1991, địa chỉ: Khu 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Kim O và anh Nguyễn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Đỗ Thị Kim O và anh Nguyễn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đỗ Thị Kim O và anh Nguyễn T có 01 (một) con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 19/01/2018.

Chị Đỗ Thị Kim O trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Minh Q; Anh Nguyễn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Đỗ Thị Kim O và anh Nguyễn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Kim O tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị O đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004799 ngày 19/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị Đỗ Thị Kim O được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- P. kiểm tra nghệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND TT. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến